

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

NHIỆM VỤ QUỸ GEN CẤP QUỐC GIA

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

**Tên dự án: HOÀN THIỆN QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ PHÁT TRIỂN
SẢN XUẤT CHÈ THEO HƯỚNG HỮU CƠ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG
HIỆU “CHÈ XANH LŨNG PHÌN” HÀ GIANG**

Mã số: NVQG-2020/DA.03

**Cơ quan chủ trì: Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp
miền núi phía Bắc**

Chủ nhiệm Dự án: TS. Nguyễn Thị Hồng Lam

Hà Nội - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Tên nhiệm vụ: “Hoàn thiện quy trình công nghệ phát triển sản xuất chè theo hướng hữu cơ và xây dựng thương hiệu “Chè xanh Lũng Phìn” Hà Giang”.

Mã số dự án: NVQG-2020/DA.03

Thuộc: Chương trình bảo tồn, phát triển nguồn gen

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện các quy trình công nghệ, xây dựng mô hình sản xuất chè theo hướng hữu cơ và xây dựng thương hiệu “Chè xanh Lũng Phìn” Hà Giang.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện 03 quy trình công nghệ trồng, thâm canh và chế biến chè xanh Lũng Phìn theo hướng hữu cơ;

- Xây dựng 05 ha mô hình trồng mới đảm bảo tỷ lệ sống 90%, năng suất sau 3 năm đạt trên 2 tấn búp/ha;

- Mô hình thâm canh chè Shan theo hướng hữu cơ, năng suất tăng 15-20% so với đại trà: 10 ha phân tán, 20 ha tập trung;

- Sản xuất 2,0 tấn chè xanh đặc sản Lũng Phìn đạt chất lượng ổn định;

- Xây dựng được nhãn hiệu tập thể “Chè xanh Lũng Phìn” Hà Giang;

- Đào tạo 15 cán bộ kỹ thuật trồng, thâm canh và chế biến chè Shan Lũng Phìn theo hướng hữu cơ.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Nguyễn Thị Hồng lam

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.900 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.800 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 2.100 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 9 năm 2020

Kết thúc: Tháng 8 năm 2023

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): được gia hạn 06 tháng (42 tháng từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 2 năm 2024)

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Nguyễn Thị Hồng Lam	Tiến sĩ	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
2	PGS. TS Nguyễn Văn Toàn	PGS, Thạc sĩ	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
3	TS. Nguyễn Ngọc Bình	Tiến sĩ	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
4	Ths. Phạm Thị Như Trang	Tiến sĩ	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
5	Ths. Nguyễn Thị Kiều Ngọc	Tiến sĩ	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
6	Ths. Vi Văn Cương	Tiến sĩ	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
7	Ths. Trần Quang Việt	Thạc sĩ	Viện Tài nguyên Môi trường và Phát triển bền vững
8	KS. Nguyễn Thị Thủy	KS	Viện Khoa học kỹ thuật NLN miền núi phía Bắc
9	KS. Nguyễn Văn Hợp	KS	Phòng NN&PTNT Đồng Văn
10	CN. Đào Trung Tâm	CN	UBND xã Lũng Phìn

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Nội dung 1: Hoàn thiện quy trình trồng chè Shan Lũng Phìn theo hướng hữu cơ		X			X			X	
1.1	Báo cáo điều tra khảo sát bố trí thí nghiệm		X			X			X	
1.2	Báo cáo nghiên cứu kỹ thuật chăm sóc cây chè giống trong giai đoạn vườn ươm		X			X			X	
1.3	Báo cáo nghiên cứu xác định thời vụ trồng chè Shan Lũng Phìn		X			X			X	
1.4	Báo cáo nghiên cứu tiêu chuẩn cây chè giống cho chè Shan Lũng Phìn		X			X			X	
1.5	Báo cáo nghiên cứu một số vật liệu chè phù kết hợp với hạt giữ ẩm cho chè thời kỳ KTCB		X			X			X	
1.6	Quy trình trồng chè Shan Lũng Phìn theo hướng hữu cơ		X			X			X	
2	Nội dung 2: Hoàn thiện quy trình thâm canh chè Shan Lũng Phìn theo hướng hữu cơ		X			X			X	
2.1	Báo cáo điều tra khảo sát bố trí thí nghiệm		X			X			X	
2.2	Báo cáo nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại phân bón hữu cơ vi sinh cho cây chè trồng tập trung SXKD		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Mô hình thâm canh	Từ năm 2023	Xã Lũng Phìn, xã Sùng Trái, xã Vân Chải,...	
2	Mô hình chế biến	Từ năm 2023	Xã Lũng Phìn, xã Sùng Trái, xã Vân Chải,...	
3	Báo cáo tổng hợp	Từ năm 2023	Xã Lũng Phìn, xã Sùng Trái, xã Vân Chải,...	
4	Báo cáo tổng hợp	Từ năm 2023	Vụ Khoa học Công nghệ - Bộ Tài nguyên Môi Trường, Bộ Khoa học và Công nghệ	
5	Bản đồ quy hoạch vùng	Từ năm 2023	Xã Lũng Phìn, huyện Đồng Văn	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Xây dựng mô hình trồng và thâm canh giúp cho năng suất chè tăng 15-20% từ đó nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

Xây dựng mô hình chế biến giúp những hợp tác xã, hộ chế biến nhỏ lẻ áp dụng quy trình kỹ thuật mới tăng chất lượng chè Lũng Phìn thành phẩm, bán được giá cao hơn kỹ thuật chế biến thông thường.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả của Dự án đã giúp người dân trồng chè tại xã Lũng Phìn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang và một số xã xung quanh gắn bó hơn với cây chè do nguồn thu từ cây chè tăng lên, góp phần bảo tồn và phát huy tiềm năng về giống và canh tác bản địa của đồng bào vùng cao. góp phần bảo vệ đất dốc, phủ xanh đất chống sạt lở và phát triển bền vững.

Dự án đã hỗ trợ thiết bị máy móc cho Hợp tác xã Chế biến Nông sản Lũng Phìn và người dân địa phương nên sản phẩm chè được nâng cao, từ đó nâng cao giá bán và thu nhập cho người làm chè.

Giá trị kinh tế: Năng suất tăng từ 2-3 tấn búp/ha lên 5 tấn búp/ha đối với chè Shan Lũng Phìn trồng phân tán và giá bán chè shan thiên nhiên tăng từ 15- 20% sản phẩm chè hiện nay sẽ làm tăng giá trị không nhỏ trên 1 ha trồng chè nâng cao thu nhập cho nhân dân.

3.2. Hiệu quả xã hội

Do có lợi nhuận kinh tế tăng từ chè sẽ thu hút nhiều người dân tham gia sản xuất chè, tạo thêm nhiều việc làm và nâng cao được dân trí trong vùng.

Chăm sóc cải tạo nương chè Shan thiên nhiên không những bảo tồn được những cây chè Shan cổ thụ lâu đời mà còn duy trì được tán rừng góp phần bảo vệ đất, hạn chế xói mòn rửa trôi đất, bảo vệ môi trường sinh thái vùng cao, bảo vệ rừng đầu nguồn; nâng cao thu nhập và tạo sản phẩm xuất khẩu có chất lượng cao an toàn

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu \checkmark vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do:

.....

.....

.....

.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Họ, tên, học vị, Học, tên và chữ ký)

Nguyễn Thị Hồng Lam

TS. Nguyễn Thị Hồng Lam

Cơ quan chủ trì nhiệm vụ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Bình